

Bản án số: 76/2019/HS-ST

Ngày: 11/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK TỈNH ĐN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Mai Văn Khánh.

2/ Ông Phạm Quốc Thân.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoa, Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Lk, tỉnh ĐN.

- **Đại diện VKSND Thành phố Lk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Lk, tỉnh ĐN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 01/8/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/HSST- QĐ ngày 27/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị T**; sinh năm: 1986; Nơi sinh: Thanh Hóa. Nơi cư trú: Tổ 7A, khu phố BV A, phường BV, thành phố Lk, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Ngọc Bốn, sinh năm: 1960 và bà Hoàng Thị Luyện, sinh năm: 1965; chồng: Nguyễn Văn Nghi, sinh năm: 1987, có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án.

+ Ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Lk, xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 3 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 141/2018/HSST.

Bị cáo **Trịnh Thị T** bị áp dụng biện pháp ngăn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2019 cho đến nay.

*** Người bị hại:** **Anh Nguyễn Huy Hoàng**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Khu phố Ruộng Lớn, phường BV, thành phố Lk, ĐN.

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại : ông Nguyễn Thái Học, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khu phố Ruộng Lớn, phường BV, thành phố Lk, ĐN.

**** Người làm chứng:***

1) ông Trương Võ Đình Nguyên, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Khu phố Ruộng Lớn, phường BV, thành phố Lk, ĐN.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, người bị hại, người đại diện, người làm chứng vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 04/2/2019, Trịnh Thị T đi xe máy chở theo con gái là Nguyễn Thanh Vy đến mua hoa tại cửa hàng hoa quả Hồng Nhung, tại khu phố Ruộng Hời, Phường BV, Thành phố Lk, tỉnh ĐN của gia đình ông Trương Võ Đình Nguyên. Khi vào cửa hàng, T phát hiện ra 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7- PRO, màu đen để trên mặt bàn đá ở quầy tính tiền của em Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 2002, ngụ khu phố Ruộng Lớn, phường BV, thành phố Lk, tỉnh ĐN, là cháu họ của ông Nguyên đến phụ giúp bán hàng tại cửa hàng, nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm để sử dụng. Lợi dụng lúc cửa hàng đang đông khách, không ai để ý T đã lấy trộm điện thoại và bỏ vào túi áo khoác rồi ra về. Khi phát hiện ra bị mất điện thoại, Hoàng cùng ông Nguyên có kiểm tra hệ thống camera của cửa hàng thì phát hiện ra đối tượng lấy trộm điện thoại. Đến 17 giờ ngày 19/3/2019, T tiếp tục đến cửa hàng hoa quả Hồng Nhung để mua hàng, ông Nguyên phát hiện T là người phụ nữ trên camera đã lấy trộm chiếc điện thoại của Hoàng nên ông Nguyên giữ T lại và trình báo cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/HĐĐGTSTTTHS ngày 21/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Lk kết luận: Một điện thoại di động hiệu Samsung J7 – PRO, đã qua sử dụng, thời điểm ngày 04/02/2019 có giá trị: 2.000.000 đồng (Tại bút lục số 64 đến bút lục số 66)

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 – PRO. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lk đã trả lại cho anh Nguyễn Huy Hoàng.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKS -LK ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Lk đã truy tố bị cáo Trịnh Thị T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng treo của bản án số: 141/2018/HSST ngày 30/11/2018 Tòa án thị xã Lk về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” . bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Thành phố Lk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Lk; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi tội phạm:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 ngày 04/2/2019, Trịnh Thị T vào cửa hàng hoa quả Hồng Nhung, tại khu phố Ruộng Hời, Phường BV. Lợi dụng lúc cửa hàng đang đông khách T đã lén lút trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7- PRO, màu đen để trên mặt bàn đá ở quầy tính tiền của em Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 2002, ngụ khu phố Ruộng Lớn, phường BV, thành phố Lk, tỉnh ĐN, trị giá 2.000.000đồng mang về sử dụng. Đến 17 giờ ngày 19/3/2019, bị cáo đến mua hoa thì bị bắt.

Theo quy định tại Điều 173 - Bộ luật hình sự 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Lk truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng đạo đức làm ăn lương thiện đã thể hiện tính coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết. Bị cáo đang trong thời gian thử thách án treo với hình phạt 01 năm 06 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bản án số: 141/2018/HSST ngày 30/11/2018, nhưng trong thời gian thử thách bị cáo tiếp tục phạm tội nên chuyển từ hình phạt treo sang hình phạt giam để tổng hợp hình phạt chung theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- của Bộ luật hình sự 2015; bị cáo có một tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với tang vật trong vụ án, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Người bị hại và đại diện bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Thị T**, phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 136; 260; 292; 293; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử phạt: bị cáo Trịnh Thị T 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số: 141/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Lk. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là: 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Đ.Nai;
- VKS- TP. VKS -tỉnh;
- CA TPLK;
- THA TPLK;
- Trại giam B5
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hùng

